

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Nhà ở	<i>1.1. Nhà ở đối với con người</i>	2	4.0	2	4.0	1	10.0			4	1	18.0	35.0
		<i>1.2. Xây dựng nhà ở</i>	3	6.0	3	6.0					5	1	12.0	30.0
		<i>1.3. Ngôi nhà thông minh</i>	3	6.0	1	2.0					4	0	8.0	20.0
		<i>1.4. Sử dụng năng lượng trong gia đình</i>					1	2.0	1	5.0	1	1	7.0	15.0
Tổng			8	16	6	12	2	12	1	5	14	3	45	100
Tỉ lệ (%)			40%		30%		20%		10%					100%
Tỉ lệ chung (%)			70%				30%						45	100%

STT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Các mức độ của YCCĐ cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	1. Nhà ở	1.1. Nhà ở đối với con người	Nhận biết: - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam. - Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.	2			
			Thông hiểu: - Phân biệt được một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.		2		
			Vận dụng: - Kể được vai trò của nhà ở.			1	
		1.2. Xây dựng nhà ở	Nhận biết: - Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà ở. - Kể tên được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.	3			
			Thông hiểu: - Sắp xếp đúng trình tự các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. - Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. - Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà em.		3		
			Nhận biết: - Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh.	3			

			Thông hiểu: - Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. - Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.		1		
			Vận dụng: - Giải thích được vì sao cần sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.			1	
		1.4. Sử dụng năng lượng trong gia đình	Vận dụng cao: - Đề xuất được những việc làm cụ thể để xây dựng thói quen sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. - Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm.				1
Tổng				8	6	2	1

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Hãy chọn đáp án đúng nhất trong mỗi câu hỏi sau ra giấy:

Câu 1. Nhà ở bao gồm các phần chính sau:

- A. móng nhà, sàn nhà, khung nhà, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
- B. móng nhà, sàn nhà, tường nhà, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
- C. móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường nhà, mái nhà, cửa ra vào.
- D. móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường nhà, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

Câu 2. Nhà ở được phân chia thành các khu vực sinh hoạt nào?

- A. Khu vực sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi, khu vực vệ sinh, khu vực thờ cúng.
- B. Khu vực sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi, khu vực thờ cúng, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh.
- C. Khu vực sinh hoạt chung, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh, khu vực thờ cúng.
- D. Khu vực nghỉ ngơi, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh, khu vực thờ cúng.

Câu 3. Cát dùng để:

- A. Làm tường nhà, làm mái nhà.
- B. Kết hợp với nước tạo ra vữa xây dựng.
- C. Kết hợp với xi măng, nước tạo ra vữa xây dựng.
- D. Làm khung nhà, cột nhà.

Câu 4. Nhà ở của Việt Nam có mấy kiểu kiến trúc đặc trưng?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 5. Kiến trúc nhà ở nào đặc trưng cho các khu vực thành thị, có mật độ dân cư cao?

- A. Nhà ba gian. B. Nhà nổi. C. Nhà chung cư. D. Nhà sàn.

Câu 6. Vật liệu nào sau đây không dùng trong xây dựng chung cư:

- A. Thép. B. Xi măng, cát. C. Lá (tre, tranh, dứa). D. Gạch, đá.

Câu 7. Vật liệu nào sau đây có thể dùng để lợp mái nhà?

- A. Gạch ống. B. Ngói. C. Đất sét. D. Sắt.

Câu 8. Các bước chính khi xây dựng nhà ở:

- A. Thiết kế, chuẩn bị vật liệu, lợp mái.
- B. Chọn vật liệu, xây tường, làm mái.
- C. Vẽ thiết kế, xây tường, sơn.
- D. Thiết kế, thi công thô, hoàn thiện.

Câu 9. Trang trí nội thất, lắp đặt hệ thống điện nước là bước nào trong quy trình xây dựng nhà ở?

- A. Chuẩn bị. B. Thi công. C. Hoàn thiện. D. Dự trù.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây về ngôi nhà thông minh là đúng?

- A. Ngôi nhà thông minh được trang bị nhiều thiết bị, đồ dùng phục vụ cho việc vui chơi giải trí.
- B. Ngôi nhà thông minh được trang bị hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động đối với các thiết bị, đồ dùng trong nhà.
- C. Ngôi nhà thông minh được xây dựng bằng những vật liệu đặc biệt.
- D. Ngôi nhà thông minh được trang bị nhiều đồ dùng đắt tiền.

Câu 11. Đâu không phải hệ thống trong ngôi nhà thông minh?

- A. Hệ thống an ninh, an toàn. B. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ.
- C. Hệ thống nhúng. D. Hệ thống giải trí.

Câu 12. Nguyên tắc hoạt động của hệ thống trong ngôi nhà thông minh là?

- A. Xử lý- Chấp hành- Nhận lệnh- Hoạt động.
- B. Nhận lệnh- Xử lý- Chấp hành.
- C. Hoạt động- Xử lý- Chấp hành- Nhận lệnh.
- D. Nhận lệnh- Xử lý- Chấp hành- Hoạt động.

Câu 13. Ngôi nhà thông minh có các đặc điểm nào?

- A. An ninh, an toàn, tiết kiệm năng lượng.
- B. Tiết kiệm năng lượng, an ninh an toàn.
- C. Tiện ích, an ninh an toàn, tiết kiệm năng lượng.
- D. Tiện ích, tiết kiệm năng lượng.

Câu 14. Tại sao chúng ta cần phải sử dụng tiết kiệm năng lượng?

- A. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, giúp các đồ dùng điện sử dụng tốt hơn.
- B. Giảm chi phí cho gia đình, bảo vệ cho sức khỏe của gia đình, cộng đồng, tài nguyên thiên nhiên và môi trường.
- C. Bảo vệ cho sức khỏe cho gia đình và cộng đồng, giúp các đồ dùng điện sử dụng tốt hơn.
- D. Giảm chi phí cho gia đình, bảo vệ cho sức khỏe của gia đình, cộng đồng, giúp các đồ dùng điện sử dụng tốt hơn.

B. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nêu vai trò của nhà ở? Kể tên những vật liệu chính được sử dụng để xây dựng nhà ở?

Câu 2 (1 điểm): Việc sử dụng năng lượng tiết kiệm đang là một vấn đề được nhiều quốc gia trên thế giới coi trọng. Tiết kiệm năng lượng không chỉ góp phần tiết kiệm nguồn năng lượng cho mỗi quốc gia, có ý nghĩa về kinh tế đối với mỗi hộ gia đình, mà còn có vai trò to lớn góp phần bảo vệ môi trường. Em hãy đề xuất bốn biện pháp để tiết kiệm năng lượng trong gia đình mình?

-----**Hết**-----

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm) – 0,5 điểm/câu

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	D	B	C	B	C	C	B
Câu	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	C	B	C	B	C	B

B. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	* Vai trò của nhà ở - Là công trình được xây dựng với mục đích để ở - Bảo vệ con người trước những tác động xấu của thiên nhiên và xã hội. - Phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của cá nhân hoặc hộ gia đình.	0.5 0.5 0.5
	* Kể tên những vật liệu chính được sử dụng để xây dựng nhà ở: + Gỗ + Gạch, ngói + Đá + Sắt, thép	0.5
Câu 2 (1 điểm)	- Tắt tivi khi không sử dụng. - Tắt đèn học khi học xong. - Hạn chế đóng, mở tủ lạnh. - Sử dụng điều hòa ở nhiệt độ phù hợp.	0.25/1 ý

Xác nhận của BGH

Duyệt của tổ trưởng chuyên môn

Nguyễn Thị Phương Lan